

Ví dụ:

Chiếc bút chì dài khoảng 15 cm.

Nếu 15 mm tức là 1 cm và 5 mm, HS nhìn khoảng cách 15 mm trên cây thước: ngắn quá, không cầm để viết được.

Nếu 15 cm: khoảng 1 gang tay, hợp lí. Chọn 15 cm.

– HS **thực hiện**.

– Khi sửa bài, khuyến khích HS **giải thích** cách làm.

Ví dụ: Chiếc bút chì dài khoảng 15 cm, không thể dài 15 m (dài hơn chiều dài phòng học); không thể dài 15 dm (khoảng 1 sải tay em) hay không thể dài 15 mm (khoảng 1 đốt ngón tay em).

**Bài 4:**

– Nhóm hai HS **tim hiểu** bài, **nhận biết**:

• Yêu cầu của bài: **So sánh** chiều dài con kiến (trong hình vẽ) với **1 cm**.

• Tìm thế nào? (Ước lượng rồi đo.)

– Sửa bài, GV có thể cho HS chọn từ (lớn hơn, bé hơn hay bằng) rồi viết ra bảng con. GV cho HS giơ bảng và gọi vài HS giải thích lí do chọn từ đó.

### CỦNG CỐ

GV viết số đo với đơn vị đo mi-li-mét – HS đọc (hoặc ngược lại).

GV có thể viết số đo với đơn vị mét, đề-xi-mét, xăng-ti-mét lên bảng lớp, yêu cầu HS chuyển đổi đơn vị đo sang mi-li-mét (bảng con), ...

## HÌNH TAM GIÁC. HÌNH TỨ GIÁC

(1 tiết)

### A. Mục tiêu

#### 1. Kiến thức, kĩ năng:

– Ôn tập: đọc tên điểm, đoạn thẳng, dãy hình theo quy luật.

– Giới thiệu các yếu tố **đỉnh**, **cạnh**, đọc tên hình.

– **Nhận biết**: hình tam giác, hình tứ giác qua trực giác và qua việc mô tả số đỉnh và số cạnh.

– Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến việc gọi tên hình.

**2. Năng lực chú trọng**: tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

**3. Tích hợp**: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**Phẩm chất**: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

### B. Thiết bị dạy học

GV: hình vẽ mục Đất nước em (nếu cần).

## C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

### KHỞ ĐỘNG

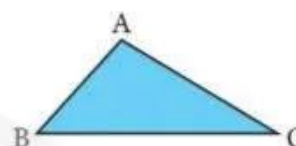
Trò chơi XẾP HÌNH

- GV yêu cầu HS dùng bút xếp hình tam giác và hình tứ giác.
- HS thực hiện theo nhóm đôi (mỗi em xếp một hình).
- Nhóm nào xếp xong trước và xếp đúng được cả lớp vỗ tay.

### BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

#### 1. Hình tam giác

- GV vẽ hình tam giác lên bảng lớp, vấn đáp giúp HS **nhận biết** hình tam giác có 3 cạnh, 3 đỉnh và cách đọc tên hình.



- GV chỉ vào các đỉnh của hình tam giác và giới thiệu:

Mỗi điểm A, B, C là các đỉnh của hình tam giác.

Hình tam giác có mấy đỉnh? (3; GV chỉ lần lượt vào các đỉnh cho HS đếm 1 - 2 - 3.)

Đọc tên 3 đỉnh (HS đọc lần lượt theo tay GV chỉ).

→ GV ghi trên bảng lớp: **3 đỉnh: A, B, C.**

- Tương tự GV giới thiệu 3 cạnh của hình tam giác:

Mỗi đoạn thẳng này là cạnh của tam giác (GV chỉ tay).

Tam giác có mấy cạnh? (3)

Đọc tên các cạnh? (GV chỉ lần lượt các cạnh cho HS đọc tên: AB, BC, CA.)

Lưu ý mỗi cạnh có thể đọc theo hai cách: AB hoặc BA.

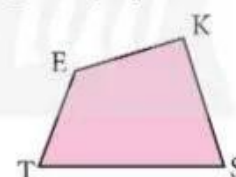
→ GV ghi trên bảng lớp: **3 cạnh: AB, BC, CA.**

- GV giới thiệu cách đọc tên hình tam giác:

Đây là tam giác ABC.

*Lưu ý:* Có thể đọc bắt đầu từ một trong ba đỉnh, theo chiều kim đồng hồ hay ngược chiều kim đồng hồ đều được.

GV ghi bảng lớp (như SGK): **Tam giác ABC.**



#### 2. Hình tứ giác

- GV vẽ hình tứ giác (như SGK) lên bảng lớp.

- HS (nhóm đôi) thảo luận, tìm cách đọc tên hình - đỉnh - cạnh, viết vào bảng con.

- GV gọi vài nhóm trình bày (HS chỉ vào hình vẽ trên bảng lớp để gọi tên).

- GV chỉ vào hình cho cả lớp gọi tên đỉnh, cạnh, hình.

- GV vấn đáp và viết trên bảng lớp (như SGK).

*Lưu ý:* Cũng như tam giác, đọc tên tứ giác có thể bắt đầu từ đỉnh nào cũng được và đọc theo chiều hay ngược chiều kim đồng hồ đều đúng (nhưng phải đọc tuần tự theo các đỉnh liên tiếp).

### 3. Thực hành

**Bài 1:** HS nhóm đôi nói theo mẫu.

- Nói thầm.
- Nói cho bạn nghe.
- Nói cho cả lớp nghe.

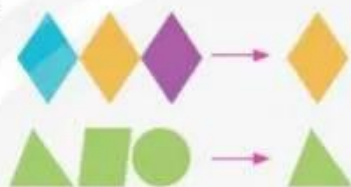
### LUYỆN TẬP

**Bài 1:** HS hoạt động nhóm bốn.

- Nhận biết yêu cầu.
- Thảo luận cách thức GQVĐ.

• **Xác định** quy luật của dãy hình được lặp lại (xanh, vàng, tím – tam giác, tứ giác, hình tròn).

Thứ tự dãy hình:



- Các nhóm kiểm tra, nhận xét.

**Bài 2:** HS hoạt động nhóm bốn.

- Tìm hiểu bài.
- Cột đầu tiên bên trái: hình tam giác và hình tứ giác.
- Hàng trên cùng: màu biểu thị cho các hình tam giác, tứ giác.
- Ví dụ: Hàng tam giác, cột màu đỏ → tam giác màu đỏ.  
Hàng tứ giác, cột màu xanh lá → tứ giác màu xanh lá.
- Yêu cầu của bài: Thay dấu hỏi bởi hình có mấy cạnh, màu gì?
- HS thực hiện và trình bày trước lớp, giải thích cách làm:  
Hàng tứ giác, cột màu xanh dương → tứ giác màu xanh dương.

### Đất nước em

- Nhóm bốn HS tìm hiểu, nhận biết yêu cầu của bài, tìm cách thực hiện.
- Khi sửa bài, GV treo (hoặc trình chiếu) hình ảnh lên bảng lớp khuyến khích HS chỉ vào hình ảnh để xác định bốn đỉnh của tứ giác Long Xuyên.

**Tam giác mạch** là tên gọi khác của cây mạch ba góc, lúa mạch đen, sè, kiều mạch. Hoa tam giác mạch mềm mại, kiêu sa bạt ngàn giữa cao nguyên đá hùng vĩ. Hạt tam giác mạch được dùng làm lương thực và còn có tác dụng như một loại thuốc chữa bệnh.

- Tìm vị trí các tỉnh Hà Giang, Kiên Giang, An Giang trên bản đồ (SGK trang 96).

# KHỐI HỘP CHỮ NHẬT. KHỐI LẬP PHƯƠNG

## (1 tiết)

### A. Mục tiêu

#### 1. Kiến thức, kĩ năng:

– Nhận biết được một số yếu tố cơ bản của khối hộp chữ nhật và khối lập phương: đỉnh, cạnh, mặt.

– Nhận biết số đỉnh, số cạnh, số mặt của các hình khối trên.

**2. Năng lực chủ trọng:** tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

**3. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm.

### B. Thiết bị dạy học

GV: Một số đồ dùng (vật thật) cho phần khởi động, mô hình khối hộp chữ nhật, khối lập phương, hình vẽ các bài luyện tập (nếu cần).

HS: Một đồ dùng (vật thật) cho phần khởi động, mô hình khối hộp chữ nhật, khối lập phương, đất nặn và 4 chiếc đũa (nếu cần).

### C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

#### KHỞ ĐỘNG

Trò chơi TÔI BẢO

(GV cho HS để các đồ vật mà các em mang theo lên bàn.)

GV: Tôi bảo, tôi bảo.

Cả lớp: Bảo gì? Bảo gì?

GV: Tôi bảo xếp những đồ vật có dạng khối hộp chữ nhật sang bên trái.

GV: Tôi bảo, tôi bảo.

Cả lớp: Bảo gì? Bảo gì?

GV: Tôi bảo cất những đồ vật còn lại vào học bàn.

...

#### BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

#### 1. Khối hộp chữ nhật

HS hoạt động nhóm bốn, sử dụng mô hình khối hộp chữ nhật trong bộ ĐDHT.

– GV vấn đáp giúp HS **nhận biết** khối hộp chữ nhật có 12 cạnh, 8 đỉnh và 6 mặt.

• GV dùng mô hình khối hộp chữ nhật trong bộ ĐDDH, chỉ vào các đỉnh của khối hộp chữ nhật và giới thiệu: đây là đỉnh của khối hộp chữ nhật → HS làm theo và lặp lại.

• Tương tự, GV giới thiệu cạnh và mặt của khối hộp chữ nhật.

• GV cho HS **thảo luận để nhận biết:** khối hộp chữ nhật có mấy đỉnh, mấy cạnh và mấy mặt.